

Số: **09** /2020/QĐ-UBND

Điện Biên, ngày **30** tháng **6** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư số 49/2012/TT-BGTVT ngày 12 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giao thông vận tải ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách; Thông tư 73/2015/TT-BGTVT ngày 11 tháng 11 năm 2015 của Bộ Giao thông vận tải ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về bến xe khách - Sửa đổi lần 1 năm 2015;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên (gọi chung là Bến xe khách dưới loại 6).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 7 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ GTVT; Tổng cục ĐBVN;
- Cục kiểm tra VB QPPL, Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh uỷ; TT.HĐND tỉnh; (b/cáo)
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử của tỉnh; TT Công báo;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Điện Biên Phủ;
- Lưu: VT; TH. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Mùa A Sơn

QUY ĐỊNH**Các tiêu chí cho bến xe khách thấp hơn bến xe
khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện
kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

(Ban hành kèm theo Quyết định số **09/2020/QĐ-UBND** ngày **30/6/2020** của
Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

Chương I**QUY ĐỊNH CHUNG****Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định các tiêu chí về kỹ thuật, nội dung quản lý trong việc đầu tư xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp và quản lý khai thác bến xe khách có tiêu chí thấp hơn bến xe khách loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn trên địa bàn tỉnh Điện Biên (gọi chung là Bến xe khách dưới loại 6).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư, xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp, quản lý, khai thác bến xe khách dưới loại 6; các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến việc sử dụng dịch vụ, kiểm tra, kiểm chuẩn công bố bến xe khách dưới loại 6 đủ điều kiện hoạt động trong phạm vi tỉnh Điện Biên.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Bến xe khách dưới loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên là công trình thuộc kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ thực hiện chức năng phục vụ xe ô tô đón, trả hành khách và các dịch vụ hỗ trợ vận tải hành khách công cộng, được xây dựng trên một thửa đất hoặc nhiều thửa đất liền kề có các tiêu chí về kỹ thuật và yêu cầu trong công tác quản lý hoạt động thấp hơn tiêu chí của bến xe khách loại 6 được quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bến xe khách – Sửa đổi lần 1 năm 2015 được ban hành kèm theo Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải.

Điều 4. Nguyên tắc áp dụng

1. Bến xe khách dưới loại 6 chỉ phục vụ cho hoạt động vận tải hành khách theo tuyến cố định nội tỉnh.

2. Bến xe khách dưới loại 6 phải có mặt bằng đỗ xe đảm bảo kết nối thuận lợi và an toàn với đường giao thông, được Sở Giao thông Vận tải Điện Biên và

UBND cấp huyện kiểm tra, thống nhất vị trí, quy mô; có phòng làm việc cho nhân viên bến xe và nơi ngồi chờ cho hành khách đi xe.

3. Bến xe khách dưới loại 6 chỉ được đưa vào khai thác hoặc tiếp tục khai thác sau khi đã được Sở Giao thông vận tải tỉnh Điện Biên công bố hoặc công bố lại.

Chương II

CÁC TIÊU CHÍ VỀ KỸ THUẬT

Điều 5. Các hạng mục công trình cơ bản bắt buộc phải có

Bến xe khách dưới loại 6 bắt buộc phải có các hạng mục công trình cơ bản sau đây:

1. Khu vực xe đón, trả khách.
2. Khu vực đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón khách.
3. Khu vực làm việc, bán vé của nhân viên quản lý.
4. Khu vực khách chờ xe.
5. Khu vực vệ sinh.

Điều 6. Diện tích tối thiểu và các hạng mục công trình cơ bản

Các hạng mục công trình của Bến xe khách dưới loại 6 thuộc vùng sâu, vùng xa, các khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn thuộc địa bàn tỉnh Điện Biên phải đảm bảo các tiêu chí như sau:

1. Diện tích

TT	Tiêu chí	Đơn vị tính	Yêu cầu tối thiểu	Ghi chú
1	Diện tích mặt bằng	m ²	200	
2	Diện tích khu vực xe đón trả khách và chờ vào vị trí đón trả khách	m ²	80	
3	Diện tích phòng chờ cho hành khách (có thể phân thành nhiều khu vực trong bến)	m ²	15	Số chỗ ngồi tối thiểu: 10 chỗ
4	Diện tích khu làm việc (kết hợp bố trí bán vé)	m ² /người	3	
5	Diện tích khu vệ sinh	m ²	6	
6	Biển thông tin	m ²	1	
7	Đường cho xe ra, vào bến	m	4	Chung

2. Các hạng mục công trình cơ bản

a) Khu vực đón, trả khách: Khu vực xe đón, trả khách phải được bố trí cách xa không quá 10 mét với khu vực chờ và khu vực bán vé để bảo đảm thuận tiện cho hành khách đi xe.

b) Nơi đỗ xe ô tô chờ vào vị trí đón, trả khách: Có hướng đỗ xe hợp lý, phù hợp với quy mô diện tích và không gian của bến xe khách để đáp ứng nhu cầu đỗ xe, quay đầu của từng loại phương tiện, bảo đảm an toàn, thuận tiện.

c) Hệ thống cung cấp thông tin:

Tại khu vực phòng chờ cho hành khách và khu vực bán vé của bến xe khách phải có hệ thống cung cấp thông tin tối thiểu như biển thông tin các tuyến vận tải hoạt động gồm các nội dung: Tên đơn vị vận tải khai thác tuyến; biển số xe hoạt động tại từng nốt giờ trên từng tuyến cụ thể, phải ghi rõ ngày hoạt động, ngày nghỉ; giá vé của từng tuyến vận tải của từng đơn vị vận tải khai thác tuyến.

Phải niêm yết số điện thoại đường dây nóng của Sở Giao thông Vận tải Điện Biên và của đơn vị vận tải để tiếp nhận thông tin phản ánh của hành khách.

Niêm yết các bảng hướng dẫn, chỉ dẫn, các bảng nội quy, quy định khác cần thiết.

d) Khu vệ sinh: Có biển chỉ dẫn đến khu vệ sinh rõ ràng, dễ nhận biết bảo đảm thuận tiện cho khách sử dụng. Vị trí bố trí đảm bảo không ảnh hưởng đến môi trường khu vực trong bến xe và các khu vực lân cận bến xe khách. Khu vệ sinh phải bố trí vệ sinh nam, nữ riêng, đảm bảo thông thoáng, thông gió tự nhiên trực tiếp; Hệ thống thoát nước phải bảo đảm không để nước ứ đọng trên nền trong khu vệ sinh.

e) Các hạng mục thiết bị khác:

Bến xe khách phải bố trí hệ thống điều hòa hoặc quạt điện tại khu vực phòng chờ cho hành khách; lắp đặt đầy đủ các trang thiết bị phòng và chống cháy, nổ theo đúng quy định tại QCVN 06:2010/BXD và TCVN 2622:1995.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ QUẢN LÝ

Điều 7. Loại hình đơn vị quản lý, khai thác bến xe khách dưới loại 6

1. UBND cấp huyện có trách nhiệm quản lý, khai thác hoặc ủy quyền cho UBND cấp xã, thị trấn (nơi xây dựng bến xe) quản lý, khai thác đối với bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng bằng nguồn ngân sách nhà nước.

2. Trường hợp bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng bằng nguồn vốn xã hội hóa 100% thì việc quản lý, khai thác bến xe do nhà đầu tư thực hiện.

3. Trường hợp bến xe khách dưới loại 6 được đầu tư xây dựng có sử dụng ngân sách nhà nước và một phần xã hội hóa thì đơn vị nào có phần vốn góp lớn nhất sẽ trực tiếp quản lý, khai thác bến xe.

Điều 8. Thủ tục công bố đưa bến xe khách vào khai thác

1. Thủ tục công bố lần đầu

Thực hiện theo quy định tại Mục 3.1.2.1 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bến xe khách – Sửa đổi lần 1 năm 2015 được ban hành tại Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải.

2. Thủ tục công bố lại: Thực hiện theo quy định tại Mục 3.1.2.2 Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về bến xe khách – Sửa đổi lần 1 năm 2015 được ban

hành tại Thông tư số 73/2015/TT-BGTVT ngày 11/11/2015 của Bộ Giao thông Vận tải.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Giao thông vận tải

1. Hướng dẫn các đơn vị khai thác bến xe về thủ tục công bố lần đầu, công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn địa phương.
2. Thực hiện công bố và công bố lại đưa bến xe khách vào khai thác, công bố tạm ngừng, chấm dứt hoạt động bến xe khách trên địa bàn địa phương theo thẩm quyền.
3. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành đối với hoạt động của các bến xe khách trên địa bàn địa phương trong tỉnh.
4. Tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các đơn vị khai thác bến xe khách trên địa bàn địa phương.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố

1. Xác định và quản lý quỹ đất dành cho dự án xây dựng bến xe khách dưới loại 6 trên địa bàn.
2. Chủ trì, phối hợp Sở Giao thông vận tải tổ chức và quản lý bến xe khách phù hợp với yêu cầu đặc thù của từng địa phương.
3. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô tại các bến xe khách trên địa bàn.

Điều 11. Trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị quản lý, khai thác bến xe

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:
 - a) Đầu tư xây dựng bến xe khách theo đúng vị trí được thống nhất với chính quyền địa phương cấp huyện và Sở Giao thông vận tải và phù hợp với các nội dung của Quy định này;
 - b) Đầu tư xây dựng bến xe khách phải tuân thủ trình tự quản lý đầu tư xây dựng và các quy định liên quan khác của pháp luật; bảo đảm tiến độ, chất lượng công trình và bảo vệ môi trường.
2. Trách nhiệm của đơn vị khai thác bến xe khách:
 - a) Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của pháp luật về quản lý hoạt động vận tải hành khách bằng xe ô tô;
 - b) Bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng và chống cháy, nổ, vệ sinh môi trường trong bến xe khách; chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động kinh doanh trong phạm vi bến xe khách;

c) Thực hiện việc ký kết hợp đồng với các đơn vị vận tải theo quy định của pháp luật trước khi tổ chức hoạt động kinh doanh vận tải tại bến xe khách;

d) Niêm yết nội quy của bến xe khách và hình thức xử lý, chế tài kèm theo khi vi phạm nội quy của bến xe khách;

đ) Chịu sự quản lý, thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền;

e) Thực hiện báo cáo định kỳ và báo cáo đột xuất tình hình hoạt động của bến xe khách theo yêu cầu của Sở Giao thông vận tải và các đơn vị chức năng.

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Giao thông vận tải chủ trì phối hợp với Chủ tịch UBND cấp huyện và các Sở, ban, ngành liên quan căn cứ chức năng nhiệm vụ, có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và phối hợp tổ chức thực hiện.

2. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh, các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Sở Giao thông vận tải để tổng hợp, đề xuất và trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Mùa A Sơn